

# Chính sách kiểm soát định giá chuyển giao của Việt Nam: vấn đề và giải pháp

NGUYỄN THỊ LAN

**B**ài viết phân tích chính sách kiểm soát định giá chuyển giao về phương diện lý thuyết theo hướng dẫn của OECD cũng như chính sách kiểm soát định giá chuyển giao của Việt Nam, từ đó đánh giá những kết quả bước đầu đạt được và những hạn chế, bất cập cần tiếp tục giải quyết. Các đề xuất trong bài nhằm góp phần ngăn chặn các doanh nghiệp lợi dụng việc định giá chuyển giao để trốn thuế.

**Từ khóa:** định giá chuyển giao, chính sách kiểm soát định giá chuyển giao, trốn thuế, chuyển giá.

## 1. Chính sách định giá chuyển giao

Theo The Oxford English Reference Dictionary 1996, 2<sup>nd</sup> edition, “Định giá chuyển giao (transfer pricing) là việc sử dụng giá chuyển giao như là một phương tiện để điều chuyển lợi nhuận hoặc các khoản thu nhập trong nội bộ một công ty”.

Khái niệm “định giá chuyển giao” tuy không mang ý nghĩa tiêu cực vì thực chất đó là cách tính giá của các loại hàng hóa, dịch vụ trong các giao dịch nội bộ của công ty đa quốc gia. Tuy nhiên, ở Việt Nam, hai khái niệm “định giá chuyển giao” và “chuyển giá” nhiều khi được sử dụng tương đương và thay thế cho nhau, vì cả hai khái niệm này cùng phản ánh tình trạng các công ty đã lợi dụng việc định giá chuyển giao hàng hóa, dịch vụ trong nội bộ tập đoàn qua biên giới không theo giá thị trường (định giá cao hơn hoặc thấp hơn giá thị trường rất nhiều) để chuyển lợi nhuận từ nơi có thuế suất cao sang nơi có thuế suất thấp nhằm tối thiểu hóa số thuế phải nộp trên phạm vi toàn cầu.

### *Chính sách kiểm soát định giá chuyển giao*

Theo Từ điển Bách khoa toàn thư, chính sách là tập hợp các chủ trương và hành động về phương diện nào đó của chính phủ, nó bao gồm các mục tiêu mà chính phủ muốn đạt được và cách làm để thực hiện các mục tiêu đó. Theo đó, chúng ta có thể hiểu rằng: Chính sách kiểm soát định giá chuyển giao là

tập hợp các chủ trương và hành động chính phủ nhằm đảm bảo cho giá chuyển giao được xác định theo nguyên tắc giá thị trường khách quan, bằng cách đưa ra các văn bản pháp lý hướng dẫn cụ thể về các phương pháp cơ bản để định giá chuyển giao, kiểm tra, phát hiện và điều chỉnh lại giá chuyển giao theo quy định từ đó ngăn chặn các doanh nghiệp lợi dụng việc định giá chuyển giao để trốn thuế. Về cơ bản, chính sách kiểm soát định giá chuyển giao của các nước đều dựa trên hướng dẫn của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD).

### *Hướng dẫn của OECD về định giá chuyển giao*

Theo Transfer pricing guidelines (1979) của OECD, việc xác định giá giao dịch giữa các công ty liên kết trong tập đoàn đa quốc gia phải dựa trên nguyên tắc giá thị trường khách quan (Arm's length principle-ALP). Theo đó, giá giao dịch giữa những công ty thành viên trong cùng một tập đoàn (doanh nghiệp liên kết) phải được xem xét như giá giao dịch trên thị trường cạnh tranh hoàn hảo hoặc như giá giao dịch giữa các doanh nghiệp độc lập. Nếu giá chuyển giao không được tiến hành trên cơ sở giao dịch độc lập thì cơ quan thuế các nước có quyền điều chỉnh lại mức giá này theo nguyên tắc giá thị trường khách quan, do đó thu nhập tính thuế của doanh nghiệp cũng bị điều chỉnh theo.

Nguyễn Thị Lan, TS., Trường đại học Ngoại thương.

Trong điều kiện thương mại quốc tế thay đổi, Transfer pricing guidelines (1995) đã đưa ra những hướng dẫn cụ thể hơn về định giá chuyển giao: (1) phương pháp so sánh giá giao dịch độc lập; (2) phương pháp dựa vào giá bán lại; (3) phương pháp dựa vào giá vốn cộng lãi; (4) phương pháp so sánh lợi nhuận; (5) phương pháp tách lợi nhuận.

Ngoài ra, Transfer pricing guidelines (1995) còn đưa ra phương pháp Thỏa thuận trước về xác định giá (APA) với mục đích hỗ trợ về mặt quản lý khi không thể áp dụng 5 phương pháp định giá nói trên.

Trong The Transfer Pricing Guidelines for Multinational Enterprises and Tax Administrations (2010), OECD đưa ra hướng dẫn các phương pháp định giá chuyển giao mang tính đồng bộ và toàn diện hơn, phân tích so sánh ưu, nhược điểm và điều kiện áp dụng của từng phương pháp, cách giải quyết các tranh chấp xảy ra liên quan đến vấn đề định giá chuyển giao của các công ty đa quốc gia, đặc biệt là đối với việc chuyển giao dịch vụ và tài sản vô hình và dịch vụ trong nội bộ tập đoàn. OECD còn đề cập đến vấn đề định giá chuyển giao liên quan đến việc tái cấu trúc hoạt động kinh doanh của các công ty đa quốc gia.

## **2. Những quy định pháp lý liên quan đến kiểm soát định giá chuyển giao**

### **• Giai đoạn trước năm 2005: thiết lập khung pháp lý**

Quy định về định giá chuyển giao được đề cập lần đầu tiên tại Thông tư số 74 TC/TCT ngày 20-10-1997 của Bộ Tài chính, theo đó có 3 phương pháp định giá chuyển giao giữa các công ty liên kết. Tiếp theo, Thông tư số 89/1999/TT-BTC ban hành ngày 16-7-1999 và Thông tư số 13/2001/TT-BTC ban hành ngày 8-3-2001 của Bộ Tài chính, đã sửa đổi, bổ sung các nội dung của Thông tư số 74 TC/TCT.

Nhìn chung, các quy định về định giá chuyển giao tại các Thông tư nói trên thiếu hướng dẫn chi tiết, chưa sát với hướng dẫn của OECD.

### **• Giai đoạn từ năm 2005-2011: thay đổi dần phù hợp với hướng dẫn của OECD**

Để khắc phục những hạn chế của Thông tư số 13/2001/TT-BTC, ngày 19-12-2005 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 117/2005/TT-BTC về hướng dẫn thực hiện việc xác định giá thị trường trong giao dịch kinh doanh giữa các bên có quan hệ liên kết. Thông tư số 117/2005/TT-BTC là một văn bản pháp lý hướng dẫn về quản lý định giá chuyển giao có nội dung dựa trên sự hướng dẫn của OECD. Tuy nhiên, Thông tư này vẫn tồn tại một số điểm bất cập, đó là: phạm vi điều chỉnh hẹp; chưa quy định rõ cơ sở sự “nghỉ ngờ” của cơ quan thuế về tính trung thực trong kê khai các giao dịch của đối tượng nộp thuế...

Ngày 22-4-2010 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 66/2010/TT-BTC quy định việc xác định giá thị trường trong giao dịch liên kết thay thế Thông tư số 117/2005/TT-BTC. Thông tư số 66/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính đã đưa ra các hướng dẫn về xác định giá chuyển giao dựa trên hướng dẫn cơ bản của OECD. Tuy nhiên, thông tư này vẫn có những điểm bất cập, đó là: phạm vi điều chỉnh hẹp, tính cưỡng chế chưa cao.

### **• Giai đoạn từ năm 2012 đến nay: tăng cường công cụ pháp lý để phù hợp với thông lệ quốc tế**

Nhằm tăng cường công cụ pháp lý để kiểm soát giá chuyển giao, ngày 20-11-2012, Quốc hội đã thông qua Luật số 21/2012/QH13 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế. Trong đó, Luật đã đưa ra quy định: “Cơ quan thuế áp dụng cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (APA) với người nộp thuế, với cơ quan thuế các nước, vùng lãnh thổ mà Việt Nam đã ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế thu nhập...”<sup>1</sup>.

---

1. Tại Điều 1, Khoản 6 và Khoản 7 của Luật số 21/2012/QH13.

Ngày 20-12-2013, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 201/2013/TT-BTC về việc hướng dẫn việc áp dụng Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (phương pháp APA) (có hiệu lực từ ngày 5-2-2014).

Để tăng cường hơn nữa công cụ pháp lý cho công cuộc chống chuyển giá của ngành thuế, ngày 24-2-2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết (gọi là Nghị định 20), có hiệu lực thi hành từ ngày 1-5-2017, quy định các nguyên tắc, phương pháp, trình tự, thủ tục xác định giá giao dịch liên kết; nghĩa vụ của người nộp thuế trong kê khai, xác định giá của giao dịch liên kết và kê khai nộp thuế; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong quản lý, kiểm tra, thanh tra thuế đối với người nộp thuế có phát sinh giao dịch liên kết. Nghị định 20 đã mở rộng phạm vi diễn giải đối với một số quy định hiện hành, đồng thời đưa ra một số khái niệm, nguyên tắc mới theo Hướng dẫn của OECD, Chương trình hành động chống xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển lợi nhuận (BEPS)<sup>2</sup> và các nguồn khác. Nghị định 20 đánh dấu mốc phát triển quan trọng nhất trong hệ thống quy định pháp luật về quản lý định giá chuyển giao tại Việt Nam trong thời gian qua, thể hiện cam kết của Việt Nam trong việc xây dựng chính sách thuế mang tính nhất quán đối với thông lệ quốc tế.

### 3. Thực trạng tổ chức thực hiện chính sách kiểm soát định giá chuyển giao của Việt Nam

Ngày 15-2-2012, Tổng cục Thuế đã có quyết định thí điểm thành lập Tổ quản lý thuế đối với hoạt động chuyển giá thuộc Tổng cục Thuế và các tổ quản lý thuế đối với hoạt động chuyển giá ở 5 cục thuế địa phương: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Vĩnh Phúc.

• *Triển khai nguồn nhân lực và bộ máy quản lý giá chuyển giao*

Sau 3 năm thực hiện thí điểm, ngày 28-10-2015, Tổng cục Thuế đã chính thức thành lập Phòng Thanh tra giá chuyển nhượng cấp tổng cục và cho phép thành lập Phòng thanh tra giá chuyển nhượng tại 4 cục thuế địa phương: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai. Đây là lực lượng chuyên trách kiểm soát định giá chuyển giao tại cơ quan thuế trung ương đến địa phương, bước đầu sẽ tạo nên bước chuyển biến mới trong công tác quản lý giá chuyển giao (Tổng cục Thuế, 2015).

• *Đẩy mạnh hoạt động thanh tra về giá chuyển giao*

Từ năm 2012, kế hoạch thanh tra của ngành thuế là tập trung thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu chuyển giá, như lỗ liên tục và lỗ lớn nhưng vẫn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

Năm 2012, ngành thuế đã thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với 2.161 doanh nghiệp lỗ, doanh nghiệp có dấu hiệu chuyển giá, doanh nghiệp có hoạt động giao dịch liên kết. Qua kiểm tra cơ quan thuế đã điều chỉnh lại doanh số của nhiều doanh nghiệp kê khai lỗ sang có lãi và xử lý truy thu, phạt, truy hoàn gần 747 tỷ đồng; giảm lỗ 4.776 tỷ đồng, giảm khấu trừ 144 tỷ đồng (Tổng cục Thuế, 2012).

Trong năm 2013, cơ quan thuế đã thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với 2.110 doanh nghiệp có giao dịch liên kết, liên tục khai lỗ nhưng vẫn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh. Kết quả cho thấy, cơ quan thuế đã xử lý truy thu, phạt, truy hoàn 988 tỷ đồng; giảm lỗ 4.192 tỷ đồng; giảm khấu trừ 137 tỷ đồng. Đặc biệt là Tổng cục Thuế đã thành lập 3 đoàn thanh tra trực tiếp thanh tra tại 3 doanh nghiệp FDI thuộc 2 tỉnh Bình Dương và Đồng Nai, đồng thời hỗ trợ 17 cục thuế địa phương thanh tra 44 doanh

2. BEPS (Base Erosion and Profit Shifting) được các Bộ trưởng các nước G20 và thành viên OECD thông qua vào ngày 5-10-2015.

ngành FDI, kết quả là: điều chỉnh giảm số lỗ phát sinh theo kê khai của doanh nghiệp là: 476 tỷ đồng; truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp là 187 tỷ đồng; phạt vi phạm hành chính là 12 tỷ đồng (Tổng cục Thuế, 2013).

Năm 2014, ngành thuế đã tiến hành thanh tra, kiểm tra giá chuyển giao tại 2.866 doanh nghiệp khai báo kinh doanh thua lỗ, doanh nghiệp nghi ngờ có dấu hiệu chuyển giá, tăng 36,7% so với năm 2013. Kết quả là, cơ quan thuế đã xử lý giảm lỗ hơn 5.830 tỷ đồng, truy thu, truy hoàn và phạt gần 1.701 tỷ đồng, so với năm 2013 tăng tương ứng 39% và 72%. Trong đó, phải kể đến việc thanh tra đối với 30 doanh nghiệp FDI lớn có giao dịch liên kết, rủi ro cao về chuyển giá, cơ quan thuế đã giảm lỗ trên 5.000 tỷ đồng, sau khi miễn giảm thuế do ưu đãi đầu tư, đã truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp và xử phạt vi phạm trên 1.500 tỷ đồng (Tổng cục Thuế, 2014)

Năm 2015, cơ quan thuế các cấp đã thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với trên 2.500 doanh nghiệp lỗ, doanh nghiệp có dấu hiệu chuyển giá và doanh nghiệp có hoạt động giao dịch liên kết; giảm lỗ trên 6.500 tỷ đồng; truy thu, truy hoàn và phạt trên 600 tỷ đồng (Tổng cục Thuế, 2015).

Từ năm 2016 đến nay, để nâng cao hiệu quả thanh tra về giá chuyển giao, ngành thuế đã lựa chọn các doanh nghiệp có giá trị giao dịch liên kết chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị giao dịch kinh doanh; các doanh nghiệp liên tục kinh doanh thua lỗ nhưng vẫn tiếp tục mở rộng sản xuất kinh doanh hoặc các doanh nghiệp có mức lợi nhuận thấp hơn các doanh nghiệp trong cùng ngành nghề... để lập kế hoạch thanh tra. Kết quả năm 2016, ngành thuế đã thanh tra được 545 doanh nghiệp có hoạt động giao dịch liên kết, truy thu, truy hoàn và phạt 1.400,2 tỷ đồng; giảm lỗ 7.491,39 đồng; giảm khấu trừ 79,3 tỷ đồng và điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế 3.941,89 tỷ đồng. Trong đó thanh tra xác định lại giá

chuyển giao đối với giao dịch liên kết đã truy thu 344,33 tỷ đồng, giảm lỗ 5.812,7 tỷ đồng, điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế 3.861,43 tỷ đồng (Tổng cục Thuế, 2016).

Các hình thức lợi dụng định giá chuyển giao để trốn thuế (còn gọi là chuyển giá) đã xảy ra trên thế giới thì đều xuất hiện tại Việt Nam, bao gồm: nâng giá của các máy móc thiết bị dùng để góp vốn liên doanh để hình thành tài sản cố định; nâng giá bí quyết công nghệ, thương hiệu, bí quyết kinh doanh... thông qua chuyển giao tài sản vô hình, nâng giá nguyên vật liệu, hàng hóa, chi trả lãi vay vốn của công ty mẹ... cao hơn giá thị trường để chuyển lợi nhuận từ công ty con ở Việt nam về công ty mẹ ở nước ngoài nên đã tạo ra lỗ kéo dài ở các doanh nghiệp FDI ở Việt Nam để trốn thuế.

#### 4. Đánh giá kết quả

##### 4.1. Những thành công bước đầu

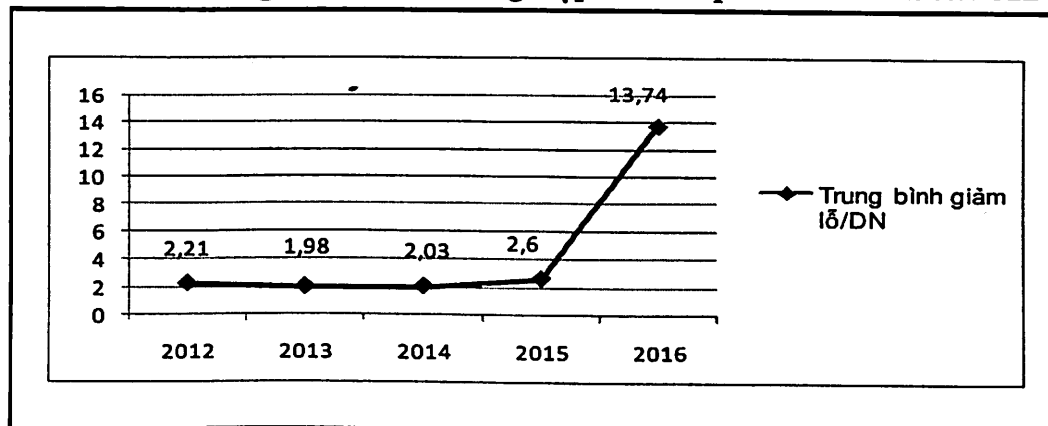
*Thứ nhất*, khuôn khổ pháp lý cho chính sách kiểm soát định giá chuyển giao được thiết lập và dần hoàn thiện, tạo cơ sở cho ngành Thuế chống trốn thuế.

*Thứ hai*, ngành thuế đã xây dựng được nguồn nhân lực và bộ máy quản lý chuyên trách về kiểm soát giá chuyển giao.

*Thứ ba*, ngành thuế đã có sự đổi mới công tác thanh tra theo hướng tập trung trọng điểm, hiệu quả thanh tra đã được cải thiện đáng kể.

Hiện nay, ngành thuế đang tập trung thanh tra vào các doanh nghiệp có dấu hiệu chuyển giá như: liên tục kê khai lỗ kéo dài mà vẫn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, do đó hiệu quả thanh tra đã cải thiện rõ rệt, điều này thể hiện rõ ở kết quả thanh tra năm 2016: tuy số doanh nghiệp bị thanh tra chỉ bằng 1/5 của năm 2015 nhưng số truy thu, phạt gấp hơn 2,5 lần và trung bình giảm lỗ trên mỗi doanh nghiệp tăng mạnh, gấp hơn 5,3 lần so với năm 2015 (hình 1). Kết quả này cho thấy hiệu quả của hoạt động thanh tra về giá chuyển giao đã được nâng lên, tiết kiệm đáng kể nguồn lực cho ngành thuế.

**HÌNH 1: So sánh số giảm lỗ/doanh nghiệp từ kết quả thanh tra từ 2012-2016**



*Nguồn: Tác giả tổng hợp từ các báo cáo thanh tra thuế của Tổng cục Thuế (2012-2016).*

#### **4. 2. Những hạn chế, bất cập**

Chính sách kiểm soát định giá chuyển giao của nước ta hiện nay vẫn tồn tại một số hạn chế bất cập sau đây:

*Một là*, các quy định pháp lý liên quan đến kiểm soát định giá chuyển giao còn chưa mang tính hệ thống, chưa có luật định giá chuyển giao riêng. Hiện nay cơ sở pháp lý của việc chống chuyển giá mới chỉ nằm rải rác ở các văn bản luật và dưới luật khác nhau. Chúng ta vẫn chưa có luật định giá chuyển giao (hay luật chống chuyển giá), nên cơ sở pháp lý cho công tác chống chuyển giá của Việt Nam chưa cao, hạn chế khả năng chống gian lận thuế của cơ quan thuế.

*Hai là*, mức độ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế đối với các trường hợp chuyển giá còn khá nhẹ, quy định chung với các hành vi vi phạm khác về thuế mà chưa có hình thức xử phạt riêng. Theo quy định hiện hành<sup>3</sup> thì mức xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp là 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu so với mức quy định.

*Ba là*, thời hạn cho một cuộc thanh tra giá chuyển giao là rất ngắn dẫn đến công tác thanh tra định giá chuyển giao gặp nhiều khó khăn. Do bị giới hạn bởi quy định của Luật Thanh tra, thời hạn thanh tra tối đa cấp Tổng cục Thuế thực hiện là 70 ngày, cấp cục thuế thời gian thực hiện tối đa là 45

ngày (tính cả thời gian gia hạn). Vì vậy, xảy ra tình trạng nhiều trường hợp cơ quan thuế không có đủ thời gian để hoàn thành một cuộc điều tra về chuyển giá, dẫn đến một số lượng lớn các doanh nghiệp FDI dù vi phạm chuyển giá vẫn không bị phát hiện và xử lý.

*Bốn là*, kỹ thuật thanh tra còn lạc hậu, trình độ của cán bộ thanh tra thuế còn hạn chế. Do vậy, công tác thanh tra giá chuyển giao chưa theo kịp với tính chất phức tạp của các hành vi lợi dụng định giá chuyển giao để trốn thuế ngày càng tinh vi của các doanh nghiệp FDI.

*Năm là*, cơ quan thuế Việt Nam hiện không có chức năng điều tra. Theo quy định tại Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự hiện hành<sup>4</sup> thì cơ quan thuế không có thẩm quyền điều tra các vụ án hình sự trong lĩnh vực thuế. Do vậy, hiện nay việc điều tra các vụ án hình sự trong lĩnh vực thuế đều phải chuyển cho cơ quan khác có thẩm quyền điều tra (cơ quan công an, viện kiểm sát nhân dân). Kết quả là tiến độ điều tra, đưa ra xử lý trước pháp luật các vụ án về thuế do cơ quan thuế chuyển sang rất chậm, làm giảm hiệu quả chống chuyển giá.

3. Quy định tại Điều 106 và Điều 107 của Luật sửa đổi Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 và tại Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15-11-2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

4. Luật số 99/2015/QH3 ngày 26-11-2015.

### 5. Một số đề xuất kiến nghị

*Thứ nhất*, cần ban hành Luật Định giá chuyển giao giữa các bên liên kết (còn gọi là Luật Chống chuyển giá) để tạo khung pháp lý cao nhất để kiểm soát định giá chuyển giao. Trong đó, cần chú ý đưa vào các nội dung sau đây:

- Bổ sung quy định cho phép cơ quan thuế được quyền tạm dừng hoàn thuế giá trị gia tăng hay các khoản khấu trừ đối với doanh nghiệp kê khai kết quả lỗ nhiều năm liên tục nhưng vẫn mở rộng sản xuất kinh doanh, hoặc có số lỗ tích lũy cao vượt vốn chủ sở hữu... để cơ quan thuế xác minh tình hình thực tế của doanh nghiệp.

- Bổ sung thêm quy định về thời hạn thanh tra riêng về giá chuyển giao và thời hạn cũng cần dài hơn so với thời hạn thanh tra thông thường để phù hợp với tính chất phức tạp của hoạt động thanh tra này.

*Thứ hai*, đổi mới và tăng cường công tác thanh tra về giá chuyển giao theo hướng thanh tra có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở phân tích các rủi ro về chuyển giá. Rủi ro được đưa ra phân tích trong các trường hợp này không nhất thiết dựa vào những biểu hiện bất thường về thuế, những mâu thuẫn trong tờ khai thuế, mà cần dự báo trước khả năng có thể xảy ra trong vi phạm các hoạt động kinh tế của đối tượng để chủ động đưa vào đối tượng thanh tra để ngăn chặn các hành vi chuyển giá trốn thuế.

*Thứ ba*, xây dựng cơ sở dữ liệu để phục vụ cho công tác điều tra giá chuyển giao. Cơ sở dữ liệu về đối tượng nộp thuế cần xây dựng phải bao gồm các dữ liệu từ các nguồn trong và ngoài ngành thuế. Trong đó, cần chú trọng các dữ liệu phản ánh đặc tính riêng của giá chuyển giao của các doanh nghiệp FDI, đối tác giao dịch, tiêu thức đánh giá rủi ro chung và đặc thù.

*Thứ tư*, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý giá chuyển giao. Đội ngũ cán bộ này phải có tính chuyên nghiệp cao, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh

vững vàng, có khả năng làm việc độc lập với các đối tượng nộp thuế là các doanh nghiệp FDI và đối tác nước ngoài.

*Thứ năm*, cần giao thẩm quyền điều tra, khởi tố các vụ án hình sự trong lĩnh vực thuế cho cơ quan thuế. Việc giao quyền điều tra hình sự trong lĩnh vực thuế cho cơ quan thuế sẽ tạo được sự gắn kết tốt giữa quản lý hành chính thuế với quá trình điều tra hình sự, làm cho quá trình điều tra các vụ án về thuế được thuận lợi, nhanh chóng hơn do tận dụng được tối đa kết quả của các khâu quản lý thuế trước đó.

*Thứ sáu*, tăng cường hợp tác quốc tế với các cơ quan thuế nước ngoài. Việc hợp tác với cơ quan thuế nước ngoài sẽ giúp cho cơ quan thuế Việt Nam có thêm thông tin hữu ích để điều tra về giá chuyển giao của các công ty đa quốc gia./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Thị Thành Dương (2010), *Pháp luật về kiểm soát chuyển giá ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Trường đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
2. Nguyễn Thị Lan (2009), *Các giải pháp hạn chế việc trốn thuế và trốn thuế của các công ty đa quốc gia hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Tài chính, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Lan (2014), *Thực trạng chuyển giá của các công ty đa quốc gia hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam*, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế* số 6 (433), tr.56-62, tháng 6.
4. Phan Hiến Minh (2014), *Cần sửa đổi bổ sung các quy định về Định giá chuyển giao tại Việt Nam trong quá trình hội nhập*, Kỳ yếu hội thảo của Ban Kinh tế trung ương, tháng 3-2014.
5. Tổng cục Thuế (2012), *Tài liệu Hội nghị chuyên đề về chống thất thu thuế và nợ đọng thuế*, tháng 2-2012.
6. Tổng cục Thuế (2013-2016), *Một số báo cáo về thanh tra thuế của các năm từ 2013, 2014, 2015, 2016*.
7. Lê Xuân Trường (2011) *Chống chuyển giá ở Việt Nam: Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý và các điều kiện thực hiện*, *Tạp chí Tài chính*, tháng 5.
8. Đoàn Văn Trường (2005), *Vấn đề chuyển giá của các công ty đa quốc gia*, *Tạp chí Nghiên cứu kinh tế*, tháng 9.
9. OECD (1979), *Transfer pricing guidelines*.
10. OECD (1995), *Transfer pricing guidelines released*.
11. OECD (2010), *The Transfer pricing guidelines for multinational enterprises and tax administrations*.
12. Oxford English Reference Dictionary 1996, 2<sup>nd</sup> edition.